SỞ GD&ĐT THANH HÓA
TRƯỜNG THPT HẬU LỘC I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số316 /KHGDNT-THPTHLI

Hoa Lộc, ngày 30 tháng 09 năm 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2026- 2027

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2026/TT-BGDĐT ngày 19/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 3 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục nhà trường phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017- 2018;

Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐT- GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS và cấp THPT;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số13/2022/TTBGDĐT ngày 03/8/2022 về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 về Ban hành Chương trình GDPT;

Căn cứ Công văn số 2386/ SGDĐT- GDTrH ngày 06/8/2020 của Sở GD&ĐT V/v: hướng dẫn xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh;

Căn cứ Thông tư 18/2026/TT-BGDĐT ngày 27/3/2026 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Ban hành Khung năng lực số đối với giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GD mầm non, phổ thông và giáo dục địa phương;

Căn cứ Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2026 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông

Căn cứ Công văn số 4657/SGDĐT-GDPT Về việc V/v tăng cường tổ chức phong trào rèn luyện thể chất và thực hành nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 4755/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2026 của Sở GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 6073/BGDĐT-HSSV ngày 08/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai công tác hỗ trợ khởi nghiệp trong cơ sở giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 5385/KH-SGDĐT ngày 24/9/2026 của Sở GDĐT Thanh Hóa về triển khai Chương trình "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" trong giáo dục phổ thông tại tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 5484/SGDĐT-GDPT ngày 29/9/2026 của Sở GDĐT Thanh Hóa về việc hướng dẫn triển khai, thực hiện công tác hỗ trợ học sinh khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục;

2. Cơ sở thực tiễn

2.1 Thuận lợi:

-Nhà trường luôn có được sự quan tâm giúp đỡ, động viên của lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Sở GD-ĐT Thanh Hóa, các ban ngành đoàn thể ở địa phương, Hội Cha mẹ học sinh, cựu học sinh, các doanh nghiệp.

-Các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của ngành, địa phương cụ thể, rõ ràng để nhà trường thực hiện.

-Ban giám hiệu nhà trường có nhiều đổi mới, sáng tạo, thích ứng với xu thế phát triển của xã hội, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

-Đội ngũ giáo viên trong trường nhiệt tình, tâm huyết với nghề. Có ý chí vươn lên, có kỹ năng và phương pháp giảng dạy tốt, năng động, khả năng tiếp cận CNTT tin, năng lực số, ứng dụng vào AI trong giảng dạy nhanh.

-Công tác nền nếp của nhà trường được duy trì tốt, đảm bảo an ninh trường học, tạo môi trường thuận lợi cho việc Dạy – Học

-Kết quả dạy và học đạt được trong những năm qua được ổn định ở tốp đầu trong tỉnh, là động lực tác động tích cực đến việc học tập và rèn luyện của học sinh.

-Các phong trào thi đua được cán bộ giáo viên và học sinh hưởng ứng tích cực, có hiệu quả.

-Trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 2

2.1 Hạn chế

-Cơ sở vật chất dạy chương trình giáo dục 2018 còn chưa được hoàn toàn đầy đủ

-Một bộ phận nhỏ học sinh sinh còn chưa thực sự chăm học, còn vi phạm nền nếp học sinh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Khung thời lượng chương trình môn học/các hoạt động giáo dục

1.1 Lớp 10 (CT GDPT 2018)

TT	Môn/HĐGD	Số tiết/tuần		Tổng số tiết cả năm
		Học kỳ I	Học kỳ II	
Môn học/HĐGD bắt buộc				
1	Ngữ văn	3	3	105
2	Toán	3	3	105
3	Tiếng Anh	3	3	105
4	Lịch sử	2	1	52
5	GD thể chất	2	2	70

6	GDQP&AN	1	1	35
7	Giáo dục địa phương	1	1	35
8	HĐ trải nghiệm, HN	3	3	105
Môn học lựa chọn				
9	Địa lí	2	2	70
10	GDKT&PL	2	2	70
11	Vật lí	2	2	70
12	Hóa học	2	2	70
13	Sinh học	2	2	70
14	Công nghệ CN	2	2	70
15	Công nghệ NN	2	2	70
16	Tin học	2	2	70

Cụm chuyên đề học tập tự chọn				
1	Chuyên đề Toán	1	1	35
2	Chuyên đề Vật lí	1	1	35
3	Chuyên đề Hóa học	1	1	35
4	Chuyên đề Ngữ văn	1	1	35
5	Chuyên đề Lịch sử	1	1	35
6	Chuyên đề Địa lí	1	1	35
7	Chuyên đề GDKT&PL	1	1	35
8	Chuyên đề Sinh học	1	1	35

1.2 Lớp 11 (CT GDPT 2018)

TT	Môn/HĐGD	Số tiết/tuần		Tổng số tiết cả năm
		Học kỳ I	Học kỳ II	
Môn học/HĐGD bắt buộc				
1	Ngữ văn	3	3	105
2	Toán	3	3	105
3	Tiếng Anh	3	3	105
4	Lịch sử	2	1	52
5	GD thể chất	2	2	70
6	GDQP&AN	1	1	35
7	Giáo dục địa phương	1	1	35

8	HĐ trải nghiệm, HN	3	3	105
Môn học lựa chọn				
9	Địa lí	2	2	70
10	GDKT&PL	2	2	70
11	Vật lí	2	2	70
12	Hóa học	2	2	70
13	Sinh học	2	2	70
14	Công nghệ NN	2	2	70
15	Công nghệ CN	2	2	70
16	Tin học	2	2	70

Cụm chuyên đề học tập tự chọn				
1	Chuyên đề Toán	1	1	35
2	Chuyên đề Vật lí	1	1	35
3	Chuyên đề Hóa học	1	1	35
4	Chuyên đề Ngữ văn	1	1	35
5	Chuyên đề Lịch sử	1	1	35
6	Chuyên đề Địa lí	1	1	35
7	Chuyên đề GDKT&PL	1	1	35
8	Chuyên đề Sinh học	1	1	35

1.3 Lớp 12 (CT GDPT 2018)

TT	Môn/HĐGD	Số tiết/tuần		Tổng số tiết cả năm
		Học kỳ I	Học kỳ II	
Môn học/HĐGD bắt buộc				
1	Ngữ văn	3	3	105
2	Toán	3	3	105
3	Tiếng Anh	3	3	105
4	Lịch sử	1	2	52
5	GD thể chất	2	2	70
6	GDQP&AN	1	1	35
7	Giáo dục địa phương	1	1	35
8	HĐ trải nghiệm, HN	3	3	105
Môn học lựa chọn				

9	Địa lí	2	2	70
10	GDKT&PL	2	2	70
11	Vật lí	2	2	70
12	Hóa học	2	2	70
13	Sinh học	2	2	70
14	Công nghệ CN	2	2	70
15	Công nghệ NN	2	2	70
16	Tin học	2	2	70

Cụm chuyên đề học tập tự chọn				
1	Chuyên đề Toán	1	1	35
2	Chuyên đề Vật lí	1	1	35
3	Chuyên đề Hóa học	1	1	35
4	Chuyên đề Ngữ văn	1	1	35
5	Chuyên đề Lịch sử	1	1	35
6	Chuyên đề Địa lí	1	1	35
7	Chuyên đề GDKT&PL	1	1	35
8	Chuyên đề Sinh học	1	1	35

2. Chương trình giáo dục

2.1 Học kỳ I (18 tuần thực học, từ ngày 07/9/2026 đến trước 12/01/2027)

2.1.1 Kế hoạch các môn học bắt buộc và tự chọn trong tuần

- Tổng số tiết: từ 28 đến 29 tiết/tuần/lớp.
- Chi tiết: Cơ cấu các môn học ở các Khối, lớp (*kèm theo*)

2.1.2 Các nội dung hoạt động Buổi 2/ ngày

- Ôn thi học sinh giỏi tỉnh
- Ôn thi tốt nghiệp khối 12
- Phụ đạo học sinh Chưa đạt(đối với Học sinh xếp loại Chưa đạt đối với môn học)
- Triển khai Khung năng lực nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh: 12 tiết/năm/lớp
- Tổ chức phong trào rèn luyện giáo dục thể chất và thực hành nghệ thuật trong học sinh(Căn cứ việc học sinh đăng ký tự nguyện và nguồn lực giáo viên của nhà trường)
- Các hoạt động trải nghiệm-Hướng nghiệp, kỹ năng sống trong học sinh.
- Các hoạt động STEM/STEAM, nghiên cứu KHKT, nâng cao năng lực Tiếng Anh.
- Các hoạt động giáo dục tăng cường, giáo dục theo nhu cầu người học
- Giáo dục, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp: tích hợp trong các môn học, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Giáo dục địa phương, dự án, STEM/STEAM;

2.2 Học kỳ II (17 tuần thực học, từ ngày 14/01/2027 đến trước ngày 25/5/2027)

2.2.1 Kế hoạch các môn học bắt buộc và tự chọn trong tuần:

- Tổng số tiết: từ 28 đến 29 tiết/tuần/lớp.
- Chi tiết: Cơ cấu các môn học ở các Khối, lớp (*kèm theo*)

2.1.2 Các nội dung hoạt động Buổi 2/ ngày

- Ôn thi tốt nghiệp khối 12 (*có Kế hoạch kèm theo*)
- Phụ đạo học sinh Chưa đạt (*có Kế hoạch kèm theo*)
- Triển khai Khung năng lực nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh: 12 tiết/năm/lớp (*có Kế hoạch kèm theo*)
- Tổ chức phong trào rèn luyện giáo dục thể chất và thực hành nghệ thuật trong học sinh(Căn cứ việc học sinh đăng ký tự nguyện và nguồn lực giáo viên của nhà trường)
- Các hoạt động trải nghiệm-Hướng nghiệp, kỹ năng sống trong học sinh.
- Các hoạt động giáo dục tăng cường, giáo dục theo nhu cầu người học
- Các hoạt động STEM/STEAM, nghiên cứu KHKT, nâng cao năng lực Tiếng Anh
- Giáo dục, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp: tích hợp trong các môn học, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Giáo dục địa phương, dự án,

3. Chương trình các môn học và các hoạt động giáo dục

3.1 Chương trình các môn học, hoạt động giáo dục"

- Gồm các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục của địa phương.

-Các môn thực hiện Chuyên đề gồm: Toán, Vật Lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử, Giáo dục KT&PL.

- Chi tiết: Chương trình giáo dục nhà trường của các môn học (*kèm theo*)

3.2 Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày

- Dạy học các môn học theo Chương trình GDPT 2018
- Ôn thi học sinh giỏi tỉnh
- Thực hiện ôn thi tốt nghiệp cho học sinh khối 12
- Phụ đạo học sinh Chưa đạt(đối với Học sinh xếp loại Chưa đạt đối với môn học)
- Triển khai dạy Khung năng lực nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh
- Tổ chức phong trào rèn luyện giáo dục thể chất và thực hành nghệ thuật trong học sinh (Căn cứ việc học sinh đăng ký tự nguyện và nguồn lực giáo viên của nhà trường)
- Các hoạt động giáo dục tăng cường, giáo dục theo nhu cầu người học
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm-Hướng nghiệp, kỹ năng sống trong học sinh.
- Các hoạt động STEM/STEAM, nghiên cứu KHKT, nâng cao năng lực Tiếng Anh..
- Tổ chức hoạt động dự án, STEM/STEAM gắn với giáo dục, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp theo nhóm

(*Có kế hoạch thực hiện Buổi 2 kèm theo*)

4. Giáo dục và hỗ trợ học sinh khởi nghiệp

Các môn học thực hiện việc tích hợp nội dung hỗ trợ học sinh khởi nghiệp vào Kế hoạch giáo dục nhà trường, năm học 2026-2027 như sau:

- Tích hợp trong khuôn khổ Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, không làm thay đổi Khung thời lượng chương trình môn học/hoạt động giáo dục; không bắt buộc áp dụng đồng loạt hoặc đầy đủ tất cả các chuyên đề của Khung nội dung kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp kinh doanh mà lựa chọn nội dung phù hợp với mục tiêu, yêu cầu cần đạt, đặc điểm học sinh, thời lượng, đội ngũ, cơ sở vật chất và bối cảnh nhà trường.

- Tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; lưu giữ minh chứng (hồ sơ dự án, sản phẩm của học sinh, hình ảnh, video, danh sách tham gia,…) phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo.

- Thực hiện báo cáo theo yêu cầu của nhà trường.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

- Quán triệt đầy đủ và bám sát các văn bản hướng dẫn của cấp trên về việc xây dựng kế hoạch nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực của học sinh và Chương trình GDPT mới 2018.

- Tiếp tục nâng cao sự đoàn kết trong cơ quan, tăng cường tính trách nhiệm trong công việc được giao.

- Tăng cường việc tuyên truyền pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, an toàn toàn diện trên không gian mạng, …quản lý và giáo dục tư tưởng, lý tưởng, đạo đức cho cán bộ giáo viên và học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tăng cường công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường- gia đình- xã hội trong việc giáo dục học sinh. Đảm bảo an toàn an ninh trường học

- Tích cực vận dụng, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục tích cực. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phát huy vai trò của tổ, nhóm chuyên môn, sức mạnh tập thể trong công tác giáo dục mũi nhọn và ôn thi tốt nghiệp THPT.

- Tăng cường khai thác tài nguyên dạy học trên mạng Internet, giao lưu học hỏi kinh nghiệm các trường mạnh trong tỉnh.

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; khả năng ứng dụng CNTT, NLS, ứng dụng AI, khai thác nguồn tài liệu mở trên internet. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, chuyên đề do Sở GD&ĐT tổ chức.

-Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá. Thực hiện Kế hoạch GDNT, KH bài dạy, đánh giá, nhận xét và rút kinh nghiệm và xếp loại giờ dạy theo hướng dẫn tại công văn số 5512 của Bộ GD&ĐT.

-Tăng cường chỉ đạo, quản lý tốt hoạt động dạy học, giáo dục. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; việc đánh giá xếp loại được gắn với hiệu quả công việc, mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Củng cố và tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các điều kiện phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Tuân thủ sự chỉ đạo của cấp trên về các Kế hoạch chuyển đổi số, tăng cường thực hiện chuyển đổi số, khung năng lực số cho giáo viên và cán bộ quản lý, ứng dụng AI, giáo dục STEM/STEAM, từng bước đưa Tiếng Anh thành ngôn ngữ hai trong nhà trường

-Tăng cường giáo dục, phát triển toàn diện trong học sinh, triển khai Khung GD trí tuệ nhân tạo (AI), TDTT, nghệ thuật cho học sinh. Các hoạt động Giáo dục tăng cường, theo nhu cầu người học.

- Tích hợp nội dung giáo dục hỗ trợ học sinh khởi nghiệp vào kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5484/SGDĐT-GDPT; bảo đảm tối thiểu 35 tiết/năm học đối với mỗi khối/lớp/nhóm đối tượng HS; ưu tiên ý tưởng, dự án giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường và địa phương; thiết thực, khả thi, không hình thức.

IV. NGUỒN LỰC

1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học:

-Diện tích trường học: 1800m^2

-Khối phòng học: 34 phòng, có 34 phòng học đã được trang bị tivi thông minh

-Phòng học bộ môn: 03 phòng thực hành tin học, 02 phòng thực hành Vật lí, 02 phòng thực hành hóa học, 02 phòng thực hành Sinh học và công nghệ, 02 phòng học Tiếng Anh .

-01 nhà tập đa năng, 01 phòng thư viện, 01 phòng y tế, 01 phòng văn thư

-02 phòng thiết bị dạy học; 01 phòng truyền thống.

-Khối phòng hành chính: 01 phòng Hiệu trưởng; 02 phòng Phó hiệu trưởng; 01 phòng đoàn thanh niên, 01 phòng tài vụ, 01 phòng Kế toán. 09 phòng tổ chuyên môn; 01 phòng tư vấn học đường; 01 phòng làm việc của giáo viên.

-Khai thác, dùng chung các phòng học có tivi thông minh, phòng thực hành tin học, các phòng thực hành bộ môn, phòng học Tiếng Anh, thư viện, nhà tập đa năng phục vụ giáo dục, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp.

2. Đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên, học sinh

2.1. Cán bộ quản lý:

-Số lượng: 03 đồng chí: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

-Trình độ chuyên môn: 2 thạc sĩ, 1 Đại học.

2.2 Đội ngũ giáo viên: 68 giáo viên. 100% có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn; trong đó có 13 thạc sĩ. Tuổi đời của các GV chủ yếu từ 30 đến 52 tuổi.

Cụ thể:

TT	Môn	Số lượng	Ghi chú
1	Toán	11	03 ThS
2	Vật Lý	7	02 ThS
3	Hóa học	5	01 ThS
4	Sinh-CNNN	5	01ThS
5	Tin học	4	
6	Ngữ Văn	10	03 ThS
7	Lịch Sử	4	
8	Địa Lý	3	02 ThS;
9	Tiếng Anh	9	01 ThS
10	GD KT&PL	3	
11	CNCN	2	
12	TD-QPAN	6	

2.3. Nhân viên hành chính: Thư viện, thiết bị, văn thư, kế toán: 04, Y tế: 01 và 02 bảo vệ (hợp đồng), 01 nhân viên hợp đồng trông xe.

2.4. Học sinh:

- Năm học 2026-2027 trường THPT Hậu Lộc 1 có 34 lớp, trong đó:

+ Khối 10 có 12 lớp với 540 HS

+ Khối 11 có 11 lớp với 493 HS

+ Khối 12 có 11 lớp với 516 HS

- Tổng số HS toàn trường là 1549

3. Kinh phí: Thực hiện theo qui định hiện hành

Đối với giáo dục, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp: huy động, tiếp nhận, sử dụng nguồn lực hợp pháp theo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch; không huy động đóng góp bắt buộc từ học sinh, cha mẹ học sinh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

- Lập kế hoạch xuyên suốt năm học, ban hành Kế hoạch giáo dục, xây dựng kế hoạch chi tiết hàng tháng.

- Phân công nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch giáo dục tới từng thành viên theo mảng phụ trách. Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo công tác giáo dục diễn ra đúng kế hoạch.

- Giao ban trước toàn trường, nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ trong tuần và triển khai nhiệm vụ tuần tiếp theo theo kế hoạch.

- Phân công lãnh đạo phụ trách và đầu mối thực hiện giáo dục, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp (Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn); chỉ đạo rà soát, tích hợp nội dung vào kế hoạch giáo dục; kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo kết quả theo quy định.

2. Tổ/nhóm chuyên môn, tổ văn phòng:

- Đối với các tổ chuyên môn: Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bộ môn của tổ ngay từ đầu năm, xuyên suốt năm học, bám sát các quy định, hướng dẫn của các cấp quản lý. Báo cáo kế hoạch của tổ với Hiệu trưởng để nhà trường thống nhất xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường. Triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường. Thực hiện đầy đủ và chất lượng các Kế hoạch được giao từ nhà trường. Sinh hoạt tổ chuyên môn định kỳ theo quy định (2 tuần/lần), ngoài ra thực hiện sinh hoạt theo điều động của Hiệu trưởng. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của tổ viên theo kế hoạch đề ra. Phê duyệt Kế hoạch dạy học, đăng ký giảng dạy trên hệ thống Vnedu của từng tổ viên. Quán triệt tổ viên tích cực học tập công nghệ AI, khung năng lực số và ứng dụng AI vào dạy học. Nghiêm túc triển khai nội dung được tiếp thu tập huấn từ cấp trên trong hè, trong năm học đến tổ nhóm chuyên môn để thực hiện. Hỗ trợ học sinh hoạt động tăng cường trong các Buổi 2/ngày. Tham gia công tác hỗ trợ tư vấn tâm lý học đường và công tác xã hội trong nhà trường.

- Đối với giáo dục, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp: đưa nội dung, thời lượng được phân công vào kế hoạch giáo dục bộ môn của tổ; tích hợp, hướng dẫn học sinh thực hiện; lưu giữ sản phẩm, minh chứng; phát hiện, bồi dưỡng ý tưởng, dự án tiêu biểu của học sinh; cử giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng.

- Đối với tổ văn phòng: Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, sổ sách đầu năm cho toàn trường. Cập nhật đầy đủ thông tin quản lý theo quy định. Quản lý hồ sơ, sổ sách của các lớp. Theo dõi thực hiện Kế hoạch giáo dục theo nhiệm vụ được phân công. Tổng hợp số liệu, làm các báo cáo theo yêu cầu của Hiệu trưởng. Hỗ trợ cán bộ, giáo viên trong việc ghi, bảo quản sổ, nhập dữ liệu khi có yêu cầu của Hiệu trưởng.

- Đối với giáo dục, hỗ trợ học sinh khởi nghiệp: tổng hợp thời lượng, số liệu, minh chứng theo mẫu Phụ lục 1 và gợi ý Phụ lục 3 Công văn số 5484/SGDĐT-GDPT; tham mưu báo cáo, cập nhật số liệu trực tuyến đúng hạn.

- Đối với bộ phận tài vụ: Kịp thời giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định. Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, vật chất phục vụ Kế hoạch giáo dục của nhà trường xuyên suốt năm học.

3. Giáo viên, nhân viên:

Đối với giáo viên:

- Căn cứ Kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch của tổ chuyên môn và nhiệm vụ được giao, lập kế hoạch cá nhân xuyên suốt năm học phù hợp với kế hoạch chung.

- Chủ động thực hiện kế hoạch cá nhân, đảm bảo việc giảng dạy và thực hiện nhiệm vụ được giao đúng quy định.

- Có đầy đủ các loại hồ sơ giáo viên theo quy định, nạp đúng thời gian

- Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động giáo dục chung của nhà trường.

- Tích cực trao đổi chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm, tăng cường đổi mới phương pháp dạy học đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trở lên.

- Tích cực thực hiện Khung năng lực số đối với giáo viên, tăng cường chuyển đổi số, năng lực số, ứng dụng AI vào giảng dạy.

- Thực hiện tích hợp nội dung khởi nghiệp theo kế hoạch của tổ; hướng dẫn học sinh xây dựng, hoàn thiện ý tưởng, dự án; lưu giữ sản phẩm, minh chứng; tham gia tập huấn, bồi dưỡng về hỗ trợ khởi nghiệp.

Đối với nhân viên:

- Nắm vững Kế hoạch giáo dục của nhà trường, có kế hoạch chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho mỗi hoạt động đạt hiệu quả cao nhất.

-Chủ động đề xuất, kiến nghị với Hiệu trưởng để có chỉ đạo kịp thời khi các điều kiện thực hiện Kế hoạch giáo dục không đảm bảo.

4. Học sinh:

- Được phổ biến Kế hoạch giáo dục của nhà trường qua GVCN. Học sinh được học đầy đủ các môn học theo CT GDPT 2018, các chương trình giáo dục trong Kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Nghiêm túc thực hiện Kế hoạch giáo dục, tích cực học tập và tham gia các hoạt động giáo dục tăng cường, hoạt động ngoại khóa, AI... chấp hành đầy đủ các quy định của nhà trường, của Ngành, của pháp luật.

- Tham gia các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, xây dựng ý tưởng, dự án theo hướng dẫn của giáo viên; chấp hành quy định về an toàn, bản quyền, sở hữu trí tuệ.

5. Các tổ chức trong nhà trường

a) Đoàn thanh niên:

- Căn cứ nghị quyết của Đảng bộ, Chi bộ, nghị quyết của Đoàn cấp trên, Nghị quyết Đại hội Đoàn trường, Kế hoạch giáo dục của nhà trường, đưa kế hoạch

giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho ĐV-TN vào chương trình công tác của Đoàn trường.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo chủ đề từng tháng để thực hiện nghị quyết Đại hội.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị, đoàn thể trong nhà trường, đội ngũ giáo viên chủ nhiệm tổ chức tốt các hoạt động giáo dục chính trị - tư tưởng, hoạt động hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ lên lớp: Phát động các phong trào thi đua trong ĐV- TN, tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục pháp luật…

-Xây dựng các hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống, khởi nghiệp cho học sinh theo chủ đề, nội dung chủ đề thiết thực, mang tính giáo dục, nâng cao nhận thức cho học sinh.

-Xây dựng các Chủ đề giáo dục tăng cường năng lực số, Khung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh.

- Phối hợp với Ban nền nếp kiểm tra, giám sát việc thực hiện của học sinh.

- Làm tốt công tác phát triển Đoàn, phát triển Đảng trong tổ chức Đoàn.

b) Hội cha mẹ học sinh:

- Căn cứ Kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội cha mẹ học sinh phù hợp với yêu cầu giáo dục chung của nhà trường.

- Triển khai kế hoạch hoạt động của Hội đến từng chi hội lớp.

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục học sinh, đặc biệt là quản lý học sinh ngoài giờ đến trường.

- Phối hợp, kết nối các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp của học sinh.

c) Hội chữ thập đỏ, Hội Khuyến học :

- Hoạt động theo đúng quy định, điều lệ của hội.

- Cùng nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác nhân đạo, từ thiện, thi đua khen thưởng.

Nơi nhận:
-Sở GDĐT (b/c);
-Phòng GDPT (c/đ);
-Ban Giám hiệu (c/đ);
-Tổ chuyên môn, VP (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HẬU LỘC I

Phạm Hùng Bích